

Số: /KH-UBND

Nam Đàn, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần 6 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Vinh -Thanh Thủy, đoạn qua xã Nam Đàn

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Vinh -Thanh Thủy.
- Tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác giải phóng mặt bằng, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng đường bộ cao tốc Vinh -Thanh Thủy và hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.
- Vận động các hộ dân bị ảnh hưởng chấp hành chủ trương thu hồi đất, nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng đúng tiến độ.
- Hạn chế phát sinh đơn thư; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền, vận động phải sâu sát, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, rõ chủ trương, chính sách, phạm luật trong công tác bồi thường, GPMB; thông tin đầy đủ mục đích, ý nghĩa của dự án; quyền lợi của đối tượng được hưởng gắn với làm chuyển biến về nhận thức, hành động, tinh thần ủng hộ của mỗi hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng.
- Phân công rõ trách nhiệm cho từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; của mỗi cán bộ, công chức được phân công tuyên truyền, vận động thực hiện công tác bồi thường, GPMB...
- Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động với làm rõ thông tin chính sách, pháp luật trong công tác bồi thường, GPMB và giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của người dân.
- Nắm chắc thông tin tình hình địa bàn, đảm bảo an ninh, trật tự; kịp thời phát hiện, ngăn chặn không để xảy ra phức tạp về an ninh trật tự liên quan công tác giải phóng mặt bằng.

II. TÌNH HÌNH CHUNG

Dự án thành phần 6 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Vinh – Thanh Thủy được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 255/2025/QH15 ngày 11/12/2025. Đoạn tuyến đi qua địa bàn xã Nam Đàn có chiều dài 10,12 km; tổng diện tích thu hồi 833.416,4 m²; ảnh hưởng đến 1.283 thửa đất của 689 hộ dân, trong đó có 125 hộ bị ảnh hưởng đất ở, đất vườn.

Từ ngày 18/6/2026, UBND xã, Hội đồng GPMB đang niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 125 hộ có đất vườn ở thuộc xã Nam Đàn.

III. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG VẬN ĐỘNG

1. Mục tiêu

- Đến ngày 30/6/2026:

+ 125/125 hộ gia đình, cá nhân thuộc diện bồi thường đất vườn ở được tuyên truyền, phổ biến chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; phương án bồi thường về đất, tài sản, vật kiến trúc... của đối tượng để nắm rõ, ký xác nhận.

+ Phê duyệt phương án và hoàn thành chi trả tiền bồi thường cho các hộ có đất ở theo phương án được phê duyệt.

- Đến ngày 15/7/2026: Hoàn thành việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho đối tượng; bàn giao mốc, mặt bằng cho BQL dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

- Đến ngày 30/8/2026: 100% hộ tái định cư hoàn thành di dời, bàn giao mặt bằng.

2. Đối tượng: Các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đất ở, đất vườn.

IV. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN VẬN ĐỘNG

1. Tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của dự án, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

- Đây là công trình giao thông trọng điểm quốc gia, góp phần mở rộng không gian phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, nâng cao đời sống Nhân dân.

- Tuyên truyền chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Các chính sách bồi thường về đất, tài sản trên đất, các quy định về áp giá phương án bồi thường, hỗ trợ. Chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, chuyển đổi nghề nghiệp. Chính sách tái định cư và quyền lợi của người dân.

2. Phương pháp

- Tham mưu Đảng ủy thành lập tổ công tác gặp gỡ từng hộ còn băn khoăn, chưa đồng thuận với phương châm “ đi từng ngõ, gõ từng nhà”, kịp thời giải thích, tháo gỡ các kiến nghị chính đáng để đối tượng nhận thức đầy đủ, ủng hộ dự án.

- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, cán bộ công chức, cá bộ xóm tham gia vào công tác tuyên truyền, vận động. Tranh thủ sự ủng hộ của dư luận, cán bộ cốt cán, đảng viên, người có uy tín, người có công ở từng xóm tham gia vào quá trình vận động gắn với phát huy tính tiên phong gương mẫu, đi đầu của cán bộ, đảng viên thuộc đối tượng bị ảnh hưởng của dự án.

3. Thời gian: Thời gian bắt đầu tiến hành vận động từ ngày 25/6/2026 đến khi hoàn thành công tác bồi thường, GPMB, trọng tâm từ ngày 25/6/2026 đến ngày 27/6/2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế (cơ quan Thường trực Hội đồng GPMB)

- Tham mưu UBND xã trình Đảng ủy thành lập, phân công các Tổ công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ, từng thành viên để trực tiếp đến các hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản bị ảnh hưởng bởi Dự án.

- Chủ trì phối hợp với cán bộ Ban Quản lý dự án xã, các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật, các quyết định, phương án bồi thường, hỗ trợ và các tài liệu liên quan đến từng hộ gia đình, cá nhân; cung cấp kịp thời thông tin, số liệu cần thiết cho các Tổ công tác phục vụ công tác tuyên truyền, vận động.

- Tổng hợp danh sách các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng; rà soát, phân loại các trường hợp còn có ý kiến, kiến nghị hoặc chưa đồng thuận để tham mưu các giải pháp tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan trực tiếp giải thích, hướng dẫn và giải đáp các nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động; định kỳ và đột xuất báo cáo UBND xã về tình hình, tiến độ thực hiện, đồng thời tham mưu các giải pháp xử lý đối với những trường hợp còn tồn tại, vướng mắc nhằm bảo đảm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng theo yêu cầu và tiến độ của Dự án.

- Phối hợp Hội đồng GPMB rà soát phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của 178 thửa đất/125 hộ để trình phê duyệt, chuẩn bị kinh phí chi trả cho đối tượng kịp thời.

2. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã, các ban, ngành và các xóm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần 6 thuộc Dự án đường bộ cao tốc Vinh - Thanh Thủy, đoạn qua xã Nam Đàn.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời phản ánh những ý kiến, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến cấp có thẩm quyền để xem xét, giải quyết theo quy định.

- Cử cán bộ tham gia các tổ công tác tuyên truyền, vận động; phối hợp với cấp ủy, BCH xóm, Ban công tác Mặt trận trực tiếp đến từng hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản bị ảnh hưởng bởi Dự án để tuyên truyền, giải thích, vận động, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong Nhân dân; góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng theo kế hoạch đề ra.

3. Công an xã

- Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thường xuyên theo dõi, rà soát, đánh giá tình hình đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, các trường hợp còn băn khoăn, chưa đồng thuận hoặc có kiến nghị, khiếu nại liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền có biện pháp tuyên truyền, vận động phù hợp.

- Bố trí lực lượng tham gia các Tổ công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương thu hồi đất, nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng theo đúng tiến độ.

- Tăng cường công tác nắm tình hình trên không gian mạng và ngoài xã hội; kịp thời phát hiện, xác minh, xử lý hoặc tham mưu xử lý các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động, gây ảnh hưởng đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quá trình triển khai dự án.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi tụ tập đông người trái pháp luật, gây rối trật tự công cộng, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan nhà nước hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Phối hợp giải quyết các vụ việc phức tạp phát sinh ngay từ xóm, khu dân cư góp phần bảo đảm quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng diễn ra an toàn, đúng quy định và đúng tiến độ.

4. Bí thư chi bộ, Xóm trưởng, Trưởng Ban công tác Mặt trận các xóm có liên quan

- Trực tiếp cùng Tổ công tác gặp gỡ, đối thoại, tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, cá nhân, nhất là nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên có đất và tài sản bị ảnh hưởng bởi dự án; giải thích, làm rõ các chủ trương, chính sách để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong Nhân dân.

- Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, các ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân; kịp thời báo cáo Đảng ủy, UBND xã và các cơ quan có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc phát sinh để xem xét, giải quyết.

- Rà soát, phân loại các hộ dân theo từng nhóm đối tượng; chủ động xây dựng kế hoạch vận động đối với từng trường hợp cụ thể, nhất là các hộ còn băn khoăn, chưa đồng thuận hoặc có đơn thư, kiến nghị liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Vinh - Thanh Thủy, đoạn qua xã Nam Đàn./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy (để b/c);
- Ban Chỉ đạo xã;
- Các PCT UBND xã;
- MTTQ, các tổ chức CT - XH xã;
- Công an xã; BCH quân sự xã;
- Các Phòng, Ban, Trung tâm;
- Các chi bộ, xóm;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Nghĩa Hùng

DANH SÁCH CÁC HỘ BỊ ẢNH HƯỞNG
Do thu hồi đất thực hiện dự án: ĐTXD đường bộ cao tốc Vinh - Thanh Thủy

STT	TT theo thửa	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Thông tin thửa đất thu hồi theo trích đo BTGPMB					Ghi chú
				Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích thửa đất bị ảnh hưởng	Tổng diện tích thu hồi	Loại đất	
1	1	Nguyễn Quốc Tuấn Anh	Xóm Hồng Thái	102	21	306,30	215,50	ONT+CLN	
2	2	Nguyễn Thị Hoá	Xóm Hồng Thái	104	21	241,50	64,00	ONT+CLN	
	3			103	21	278,20	19,90	ONT	
3	4	Văn Bá Long	Xóm Hồng Thái	105	21	663,00	464,40	ONT+CLN	
4	5	Nguyễn Sỹ Chương	Xóm Hồng Thái	109	21	2.221,90	193,00	ONT+CLN	
5	6	Nguyễn Đình Tuấn	Xóm Hồng Thái	111	21	330,70	1,00	ONT+CLN	
6	7	Nguyễn Văn Đàn	Xóm Hồng Thái	119	21	1.539,20	130,50	ONT+CLN	
7	8	Trần Văn Lợi	Xóm Hồng Thái	149	21	2.787,30	455,10	ONT+CLN	x
8	9	Võ Văn Đức	Xóm Hồng Thái	187	21	4.909,90	867,90	ONT+CLN	

9	10	Phan Văn Thành	Xóm Hồng Thái	746	21	359,40	253,80	ONT+CLN	
10	11	Trần Văn Hường	Xóm Hồng Thái	1324	21	527,40	527,40	ONT+CLN	
	12			1325	21	312,90	110,10	ONT+CLN	
	13			1326	21	292,80	102,80	ONT+CLN	
	14			1327	21	276,90	3,20	ONT+CLN	
11	15	Đinh Sỹ Thành	Xóm Hồng Thái	1309	21	818,20	818,20	ONT+CLN	
	16			1310	21	521,70	521,70	ONT+CLN	
	17			1311	21	200,00	200,00	ONT+CLN	
12	18	Võ Văn Thìn	Xóm Hồng Thái	292	21	2.845,50	2.435,30	ONT+CLN	
13	19	Võ Văn Tĩnh	Xóm Hồng Thái	215	21	2.358,00	2.358,00	ONT+CLN	
14	20	Trần Văn Lai	Xóm Hồng Thái	1278	21	174,90	174,70	ONT+CLN	
15	21	Trần Thanh Hưng	Xóm Hồng Thái	1266	21	157,60	157,60	ONT+CLN	
	22			1276	21	212,70	212,70	ONT+CLN	
	23			1277	21	195,30	195,30	ONT+CLN	
16	24	Lê Thị Thanh Tuyền	Xóm Hồng Thái	1265	21	164,40	164,40	ONT	
	25			1267	21	128,90	128,90	ONT+CLN	
	26			1274	21	95,70	95,70	ONT	
17	27	Nguyễn Văn Thuận	Xóm Hồng Thái	1296	21	323,90	323,90	ONT+CLN	
	28			1297	21	320,30	320,30	ONT+CLN	

18	29	Trần Văn Quyền	Xóm Hồng Thái	1286	21	462,20	462,20	ONT+CLN	
	30			1287	21	1.026,70	923,60	ONT+CLN	
19	31	Nguyễn Thị Tuyết	Xóm Hồng Thái	1228	21	1.720,90	842,40	ONT+CLN	
	32			1229	21	607,60	393,80	ONT+CLN	
20	33	Võ Văn Chung	Xóm Hồng Thái	1227	21	600,90	304,50	ONT+CLN	
21	34	Võ Thị Hoàn	Xóm Hồng Thái	1226	21	770,90	109,30	ONT+CLN	
22	35	Trần Thị Tâm	Xóm Hồng Thái	793	21	223,70	223,70	ONT+CLN	
23	36	Trần Văn Pha	Xóm Hồng Thái	1288	21	1.503,20	1.503,20	ONT+CLN	
24	37	Nguyễn Văn Tuấn	Xóm Hồng Thái	1294	21	162,00	162,00	ONT+CLN	
	38			1295	21	373,50	373,50	ONT+CLN	
25	39	Hoàng Đình Dóp	Xóm Hồng Thái	1298	21	1.614	1.614	ONT+CLN	
	40			1307	21	326,10	326,10	ONT+CLN	
	41			1308	21	260,20	260,20	ONT+CLN	
26	42	Trần Văn Hùng	Xóm Hồng Thái	195	21	3.500,00	2.389,30	ONT+CLN	

	43			525	21	219,40	99,30	ONT	
28	44	Phạm Ngọc Tuấn	Xóm Hồng Thái	1187	21	717,60	717,60	ONT+CLN	
29	45	Trần Văn Quyết	Xóm Hồng Thái	789	21	1.251,80	1.251,80	ONT+CLN	
	46			791	21	340,50	340,50	ONT+CLN	
	47			792	21	342,80	342,80	ONT+CLN	
30	48	Từ Đức Toàn	Xóm Hồng Thái	230	21	2.943,00	2.943,00	ONT+CLN	
31	49	Nguyễn Văn An	Xóm Hồng Thái	747	21	192,60	192,60	ONT+CLN	
32	50	Bạch Thị Xuân	Xóm Hồng Thái	522	21	689,30	6,80	ONT+CLN	
33	51	Trần Văn Thắng	Xóm Hồng Thái	790	21	922,10	922,10	ONT+CLN	
	52			794	21	243,40	46,30	ONT+CLN	
	53			795	21	246,50	246,50	ONT+CLN	
	54			1289	21	2.128,20	1.295,00	ONT+CLN	
34	55	Nguyễn Duy Biên	Xóm Hồng Thái	1204	21	360,80	360,80	ONT+CLN	
35	56	Trần Văn Sơn	Xóm Hồng Thái	745	21	205,70	205,70	ONT+CLN	

36	57	Hoàng Đình Hoàn	Xóm Hồng Thái	313	21	3.318,80	3.170,10	ONT+CLN	x
	58		Xóm Hồng Thái	205	21	802,00	127,30	ONT+CLN	
37	59	Nguyễn Văn Nhật	Xóm Hồng Thái	641	21	2.269,10	6,00	ONT+CLN	
38	60	Nguyễn Văn Lợi	Xóm Hồng Thái	272	21	2.637,30	2.637,30	ONT+CLN	
39	61	Trần Văn Thảo	Xóm Hồng Thái	696	21	2.726,00	0,70	ONT+CLN	
40	62	Nguyễn Thị Thành	Xóm Hồng Thái	757	21	207,30	207,30	ONT+CLN	
41	63	Phạm Ngọc Hoa	Xóm Hồng Thái	1186	21	977,90	6,20	ONT+CLN	
42	64	Nguyễn Thị Nga	Xóm Hồng Thái	203	21	3.557,00	1.525,10	ONT+CLN	
	65			683	21	1.060,00	666,50	ONT	
43	66	Trần Văn Hường	Xóm Hồng Thái	318	21	5.633,70	4.431,90	ONT+CLN	
44	67	Trần Văn Mười	Xóm Hồng Thái	236	21	5.402,40	467,20	ONT+CLN	
40	68	Võ Văn Đức	Xóm Hồng Thái	187	21	4.904,90	867,90	ONT+CLN	
45	68	Nguyễn Thị Giang	Xóm Hồng Thái	758	21	207,50	207,50	ONT+CLN	
	69			759	21	279,10	279,10	ONT+CLN	

46	70	Trần Văn Vy	Xóm Hồng Thái	113	22	509,00	4,10	ONT+CLN	
47	71	Trần Quốc Huy	Xóm Hồng Thái	123	22	862,40	231,70	ONT+CLN	
48	72	Văn Đình Hùng	Xóm Hồng Thái	450	22	1.978,70	982,20	ONT+CLN	
49	73	Phan Văn Phú	Xóm Hồng Thái	1205	21	358,10	358,10	ONT	
50	74	Trần Văn Quảng	Xóm Hồng Thái	748	21	449,50	449,50	ONT	
51	75	Lê Văn Cường	Xóm Hồng Thái	255	21	227,20	227,20	ONT+CLN	
52	76	Hoàng Đình Mùi	Xóm Hồng Thái	375	21	1.474,0	25,20	ONT+CLN	
53	77	Phan Thị Vân	Xóm Hồng Thái	507	21	2.452,80	159,20	ONT+CLN	
54	78	Bùi Bá Quang	Xóm Hồng Thái	1183	21	240,00	77,30	ONT+CLN	
55	79	Nguyễn Trần Nam	Xóm Hồng Thái	1188	21	192,20	192,20	ONT+CLN	
56	80	Trần Bá Thành	Xóm Hồng Thái	1201	21	759,00	654,20	ONT+CLN	
57	81	Đoàn Văn Hoi	Xóm Hồng Thái	1203	21	381,30	253,70	ONT+CLN	
58	82	Nguyễn Văn Huy	Xóm Hồng Thái	1447	21	2.389,80	4,30	ONT+CLN	
59	83	Trần Văn Đông	Xóm Long Bình	334	15	240,7	186,6	ONT+CLN	
60	84	Nguyễn Văn Bình	Xóm Long Bình	357	15	1765,6	1765,6	ONT+CLN	

61	85	Nguyễn Đình Thiện	Xóm Long Bình	471	15	824,2	824,2	ONT+CLN	
	86			473	15	502,6	213	ONT+CLN	
	87			547	15	709,5	693,1	ONT+CLN	
62	88	Nguyễn Đình Tiêm	Xóm Long Bình	546	15	2106,5	1127,7	ONT+CLN	x
63	89	Lê Thị Tam	Xóm Long Bình	1397	15	1096,7	10,4	ONT+CLN	x
64	90	Trần Văn Sơn	Xóm Long Bình	1484	15	615,5	429,9	ONT+CLN	x
	91			1485	15	2523,7	2377	ONT+CLN	
	92			1487	15	654,1	48,7	ONT+CLN	
	93			1488	15	619,2	619,2	ONT+CLN	
	94			1489	15	860,6	618,5	ONT+CLN	
65	95	Nguyễn Văn Nghĩa	Xóm Long Bình	1490	15	461,2	461,2	ONT+CLN	
66	96	Nguyễn Văn Thanh	Xóm Long Bình	1491	15	695,7	489,8	ONT+CLN	
67	97	Nguyễn Văn Đại	Xóm Long Bình	1492	15	592,6	376,3	ONT+CLN	
68	98	Bùi Công Sinh	Phường Vĩnh Lộc	1493	15	1233,2	736,9	ONT+CLN	
	99		Phường Vĩnh Lộc	1494	15	545,1	545,1	ONT+CLN	
69	100	Nguyễn Hữu Lục	xã Vạn An	1495	15	620,9	620,9	ONT+CLN	
	101			1496	15	305	305	ONT+CLN	
	102			1497	15	316,1	316,1	ONT+CLN	
70	103	Đặng Đức Chiến	Xóm Long Bình	1502	15	259,4	159,7	ONT+CLN	
71	104	Trần Văn Lĩnh	Xóm Long Bình	1503	15	258,8	184	ONT+CLN	
72	105	Nguyễn Văn Hiếu	Xóm Hòa Bình	391	15	240	53,5	ONT	
73	106	Từ Hữu Hoàn	Xã Vạn An	392	15	240	140,3	ONT	

74	107	Hoàng Văn Thuận	Xóm Long Bình	393	15	253,3	218,6	ONT	
75	108	Nguyễn Văn Hiếu	Xã Nam Đàn	398	15	199,3	18	ONT	x
76	109	Nguyễn Hữu Hùng	Xã Nam Đàn	399	15	199,3	65,7	ONT	
77	110	Võ Văn Xuân	Xã Nam Đàn	400	15	199,3	199,3	ONT	
78	111	Nguyễn Quang Cường	Xóm Long Bình	401	15	199,3	199,3	ONT	
79	112	Nguyễn Như Đại	Phường Vinh Lộc	402	15	241,9	241,9	ONT	x
80	113	Nguyễn Thị Thảo	xóm Hồng Tân	420	19	1730,5	277	ONT+CLN	
81	114	Nguyễn Văn Lực	xóm Hồng Tân	421	19	1557,5	4,3	ONT+CLN	
82	115	Nguyễn Thị Hào	xóm Hồng Tân	685	19	2684,9	2,1	ONT+CLN	
83	116	Nguyễn Văn Hồng	xóm Hồng Tân	691	19	2701,8	2160,4	ONT+CLN	
84	117	Lê Thị Thanh	xóm Hồng Tân	716	19	3424,7	632,7	ONT+CLN	
85	118	Nguyễn Văn Sang	xã Đại Huệ	838	19	208	102,7	ONT+CLN	
86	119	Nguyễn Văn Mạo	xóm Hồng Tân	839	19	166,7	75,5	ONT	
87	120	Nguyễn Thị Đào	xóm Hồng Tân	840	19	188,7	64,2	ONT+CLN	
88	121	Nguyễn Đình Văn	Xã Kim Liên	859	19	344,8	344,8	ONT+CLN	
89	122	Võ Tuấn Anh	xóm Hồng Tân	860	19	377,4	377,4	ONT	
90	123	Võ Văn Sơn	xóm Hồng Tân	864	19	221	80,4	ONT+CLN	
	124			865	19	198,5	189,5	ONT+CLN	
91	125	Nguyễn Văn Hùng	xóm Hồng Tân	958	19	1337,7	0,4	ONT+CLN	
92	126	Nguyễn Công Hiệp	xóm Hồng Tân	964	19	856,8	856,8	ONT+CLN	
93	127	Nguyễn Công Tâm	xóm Hồng Tân	987	19	775,7	403,3	ONT+CLN	
	128			988	19	1128,7	890	ONT+CLN	
94	129	Nguyễn Duy Phát	xóm Hồng Tân	1001	19	180,4	180,4	ONT+CLN	
	130			1002	19	177,9	177,9	ONT+CLN	
	131			1003	19	177,2	177,2	ONT+CLN	
	132			1004	19	176,6	176,6	ONT	
	133			1005	19	1632,3	1620,3	ONT+CLN	
95	134	Bạch Sỹ Minh	xóm Hồng Tân	658	20	4755,7	151,7	ONT+CLN	
96	135	Bạch Sỹ Vinh	xóm Hồng Tân	659	20	4031,1	42,1	ONT+CLN	

97	136	Ngô Văn Lý	xóm Hồng Tân	662	20	3318,8	491,7	ONT+CLN	
98	137	Bạch Sỹ Quang	xóm Hồng Tân	682	20	5293,6	679,8	ONT+CLN	
99	138	Văn Bá Trường	xóm Hồng Tân	691	20	2620,5	266,5	ONT+CLN	
100	139	Nguyễn Thị Hiền	xóm Hồng Tân	702	20	1980	1980	ONT+CLN	
101	140	Văn Thị Loan	xóm Hồng Tân	804	20	4309,3	3320,3	ONT+CLN	
102	141	Nguyễn Văn Quảng	xóm Hồng Tân	805	20	373,1	373,1	ONT+CLN	
103	142	Ngô Văn Hồng	xóm Hồng Tân	821	20	385,1	385,1	ONT+CLN	
	143			822	20	1923	544,8	ONT+CLN	
104	144	Nguyễn Thị Dương	xóm Hồng Tân	1173	20	4195,6	636,2	ONT+CLN	
	145			1174	20	980	980	ONT+CLN	
105	146	Nguyễn Công Thạch	xóm Hồng Tân	1175	20	859,1	859	ONT+CLN	
106	147	Văn Bá Hồng	xóm Hồng Tân	1181	20	628,1	541,5	ONT+CLN	
107	148	Nguyễn Văn Tình	Xóm Hồng Tân	1190	20	968,5	479,6	ONT+CLN	
108	149	Hà Văn Năm	Xã Tam Hợp	1191	20	512,2	124,9	ONT+CLN	
109	150	Nguyễn Văn Quang	Xóm Hồng Tân	1192	20	1061,8	89,1	ONT+CLN	
	151		xóm Hồng Tân	1412	20	229,3	229,3	ONT+CLN	
110	152	Văn Bá Hồng	xóm Hồng Tân	1342	20	806,7	438,5	ONT+CLN	
111	153	Lê Hồng Sơn	xóm Hồng Tân	1347	20	2772,6	2134,1	ONT+CLN	
112	154	Nguyễn Sỹ Hiền	xóm Hồng Tân	1345	20	361,40	142,20	ONT+CLN	
113	155	Nguyễn Khắc Lý	xóm Hồng Tân	1396	20	2890,7	704,4	ONT+CLN	x
114	156	Lê Thị Thảo	xóm Hồng Tân	1430	20	1670,3	12,2	ONT+CLN	
115	157	Trần Văn Hà	xóm Hồng Tân	1411	20	184,9	184,9	ONT+CLN	
116	158	Đặng Quang Dương	xóm Hồng Tân	1413	20	280,1	280,1	ONT+CLN	
117	159	Nguyễn Văn Hùng	xóm Hà Long, xã Vạn An	1431	20	268,1	70,6	ONT+CLN	
	160			1432	20	256,6	60,7	ONT+CLN	
	161			1433	20	253,4	52,5	ONT+CLN	
	162			1434	20	245	44,7	ONT+CLN	
118	163	Nguyễn Văn Đài	xóm Hồng Tân	1455	20	1270,4	108,1	ONT+CLN	
119	164	Nguyễn Hồng Giang	xóm Hồng Tân	1459	20	1358,4	604,9	ONT+CLN	

	165			1460	20	274,6	274,6	ONT+CLN	
	166			1461	20	280,6	280,6	ONT+CLN	
	167			1462	20	276,3	276,3	ONT+CLN	
120	168	Nguyễn Văn Sang	xóm Hồng Tân	836	19	216,3	0,2	ONT+CLN	
121	169	Nguyễn Thị Nguyệt	xóm Hồng Tân	837	19	316,2	67,4	ONT+CLN	
122	170	Nguyễn Thị Hoa	TĐC Hồng Tân	895	17	3784,4	132,30	ONT+CLN	
123	171	Nguyễn Duy Lâm	xóm Hồng Tân	247	19	2895,7	1.601,80	ONT+CLN	
124	172	Nguyễn Văn Chung	xóm Hồng Tân	1188	20	768,2	451,10	ONT+CLN	
	173		xóm Hồng Tân	1189	20	1397,6	477,70	ONT+CLN	
125	174	Văn Đình Hoa	xóm Hồng Tân	1346	20	472	316,00	ONT+CLN	
126	175	Nguyễn Văn Hóa	xóm Bắc Sơn	1356	68	4070,4	3.421,70	ONT+CLN	
	176		xóm Bắc Sơn	40	130	4941,6	687,60	ONT+CLN	
127	177	Võ Văn Mại	xóm Bắc Sơn	9	70	4967,9	34,80	ONT+CLN	
128	178	Lê Văn Bảo	xóm Tràng Đen	273	77	4486,3	3.507,90	ONT+CLN	